

## TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

### VN-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	478.07	↓ -1.95	-0.41%
KLGD (triệu ck)	58.21	↑ 3.38	6.17%
GTGD (tỷ đồng)	1,464.41	↑ 552.06	60.51%
Tổng cung (triệu ck)	143.60	↑ 89.97	167.75%
Tổng cầu (triệu ck)	172.46	↑ 108.42	169.30%
<i>Giao dịch NN</i>			
KL mua (triệu ck)	6.09	↑ 1.03	20.37%
KL bán (triệu ck)	7.49	↑ 4.68	166.11%
Giá trị mua (tỷ đồng)	294.28	↑ 169.41	135.67%
Giá trị bán (tỷ đồng)	319.75	↑ 253.38	381.81%

### HNX-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	59.19	↑ 0.31	0.53%
KLGD (triệu ck)	32.02	↓ -14.90	-31.76%
GTGD (tỷ đồng)	242.17	↓ -128.01	-34.58%
Tổng cung (triệu ck)	57.18	↓ -15.20	-21.00%
Tổng cầu (triệu ck)	65.29	↑ 5.66	9.49%
<i>Giao dịch NN</i>			
KL mua (triệu ck)	0.51	↓ -1.24	-70.78%
KL bán (triệu ck)	0.44	↓ -1.07	-70.79%
Giá trị mua (tỷ đồng)	12.71	↓ -39.40	-75.60%
Giá trị bán (tỷ đồng)	5.63	↓ -45.46	-88.98%

### Thông tin doanh nghiệp đáng chú ý:

- PPC: Năm 2013 đặt kế hoạch LNTT 400 tỷ đồng, giảm 48% thực hiện 2012; HĐQT xin trình ĐHCĐ về tỷ lệ chia cổ tức năm 2012 là 10% (kế hoạch trước đó là 4,5%), dự kiến mức chia cổ tức năm 2013 là 8%.
- CNG quý I: doanh thu thuần đạt 198 tỷ đồng, tăng hơn 31%, lợi nhuận sau thuế đạt 28,55 tỷ đồng, tăng 5,5% so với cùng kỳ. Đáng chú ý là CNG có 100.000 cổ phiếu GAS ở mức giá 31.000 đồng/CP. Thị giá GAS ngày 15/4 đạt 55.500 đồng/CP. Như vậy, khoản đầu tư này đã "sinh lợi" đáng kể.
- VIS quý I: Dư nợ ngắn hạn giảm 440 tỷ đồng so với đầu năm, quý 1 lãi hơn 21 tỷ đồng; Tồn kho cuối quý 1 đạt 876 tỷ đồng, tăng 144 tỷ đồng so với số dư đầu năm nhưng công ty không phải trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho như cùng kỳ.

### Nhận định thị trường:

#### Các etf có thể sẽ dừng bán ròng trong vài ngày tới:

Db x-trackers FTSE Vietnam UCITS ETF có mức giá giao dịch tiếp tục giảm mạnh về vùng 24\$/CCQ vào phiên đêm hôm qua, tuy nhiên, mức thay đổi của tổng tài sản tương ứng cho thấy dòng tiền không tiếp tục rút ra khỏi quỹ này. Lượng giao dịch CCQ 2 phiên gần nhất cũng đã giảm xuống mức bình quân chưa tới 5000 CCQ/phiên.

Market Vectors Vietnam ETF (VNM), với phương pháp tính tương tự, chúng tôi ước tính lượng CCQ đã tăng 300.000 đơn vị trong phiên đầu tuần. Giá VNM etfs được cảnh báo đã giảm về mức thấp nhất trong 52 tuần, và dòng tiền rút ra có dấu hiệu chững lại. Phiên hôm qua, quỹ này không có bất cứ giao dịch nào trên thị trường Việt Nam.

Ngày	Số CCQ tính toán	Giá giao dịch bình	Tổng tài sản tính		
	theo thay đổi của	quân theo tỷ trọng	NAV (USD)	toán (*mil USD)	INDEX
	TTS	(USD/CCQ)			
4/10/2013	22,847,877	19.9069	19.96	455.97	687.78
4/11/2013	22,197,332	20.1643	20.17	447.71	694.89
4/15/2013	22,499,175	19.1201	19.21	432.29	666.01

Lưu ý: Tính toán trên chi đảm bảo tính chính xác tương đối

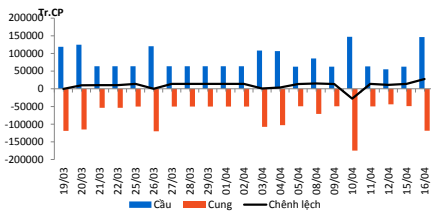
Sự phục hồi của VN-Index và HNX-Index từ các đường hỗ trợ trung hạn là rất đáng chú ý về mặt kỹ thuật. Quan ngại chủ yếu trong thời gian này xoay quanh làn sóng rút vốn tại các etfs ngoại. Như đã phân tích ở trên, diễn biến cho thấy các etfs này có khả năng sẽ dừng việc bán ròng trong một vài ngày tới, tạo điều kiện thuận lợi cho khả năng phục hồi của thị trường.

Chúng tôi cho rằng NĐT nên tiếp tục giữ danh mục chờ bán giá tốt hơn trong một vài phiên tới, hạn chế tối đa việc bán ra ở mức giá thấp như hiện tại.

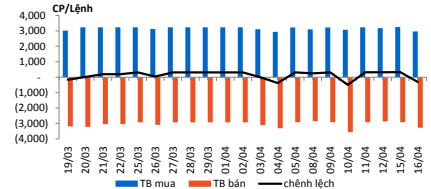
## TÓM TẮT DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG PHIÊN

### Diễn biến sàn Hồ Chí Minh

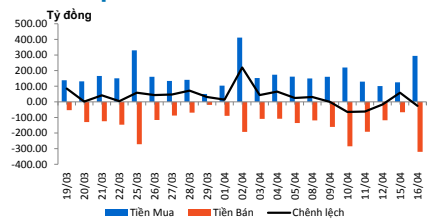
#### Cung cầu



#### Trung bình lệnh mua/bán



#### Giao dịch NĐTNN



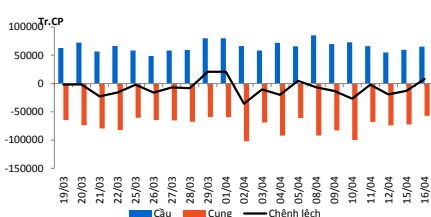
Mở đầu phiên giao dịch Trên HOSE, các cổ phiếu chủ chốt đồng loạt suy giảm với lực cầu rất yếu ớt. Lượng khớp lệnh sau 30 phút lớn nhất ở ITA nhưng chỉ có hơn 500 ngàn đơn vị, tiếp đó là VIP với 350 ngàn. Hai chỉ số chính VN-Index giảm hơn 2% và HNX-Index giảm gần 1%. Khối lượng khớp lệnh hai sàn đạt lần lượt 5 và 4 triệu đơn vị. PET vẫn bật tăng mạnh sau khi giảm gần cận mức sàn. Khối lượng khớp lệnh cải thiện trên hai sàn lên mức 25 triệu đơn vị trên HOSE và 17 triệu trên HNX vào lúc 10h20. Tuy nhiên, tâm lý giới đầu tư tiếp tục thận trọng cao độ khi mà nhà đầu tư nước ngoài cũng chưa có dấu hiệu gom cổ phiếu.

Cuối phiên sáng, PET vẫn duy trì đà tăng trước thông tin bán cổ phiếu quỹ, trong khi DRC bật lại khá mạnh. Lực cầu tại LCG, SSI, SAM, VNM, VCB... là không quá mạnh nhưng cũng giúp các cổ phiếu này tăng điểm. VNM đang có gần 500 ngàn đơn vị thỏa thuận với giá trần. GAS giảm trở lại bất chấp có thông tin lợi nhuận khủng trong quý 1 và có đến 4 triệu đơn vị được chuyển nhượng thỏa thuận. Đóng cửa phiên sáng, VN-Index giảm nhẹ hơn 4 điểm (0.87%) về 476, HNX-Index giảm 0.2% về 58.7. Khối lượng khớp lệnh HOSE đạt gần 36 triệu.

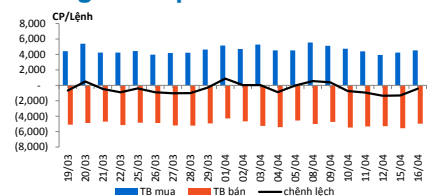
Chỉ số thị trường vẫn tiếp tục đi lùi, nhưng tâm lý giới đầu tư đã phần nào được cải thiện. SJS có phiên tăng trần thứ 2 liên tiếp với dự mua giá trần. Lượng xả hàng trong đợt khớp lệnh ATC không quá lớn, giúp đà giảm trên HOSE không bị nới rộng thêm. Bên cạnh đó, sự khởi sắc và phân hóa ở một số cổ phiếu quan trọng như DRC, CSM, VCB hay lấy lại sắc xanh vào giai đoạn cuối như VNM, HCM... đã giúp giới đầu tư vững tin hơn. Đáng chú ý là CII và PET được vét rất mạnh, thậm chí CII suýt đóng cửa mức trần. SJS đã có phiên thứ 2 tăng trần liên tiếp sau khi được giao dịch trở lại từ ngày 11/4, nước ngoài chỉ mua nhẹ ở cổ phiếu này. VN-Index đóng cửa phiên mất gần 2 điểm (0.41%) về 478.07. Khối lượng khớp lệnh trên sàn này đạt hơn 46 triệu đơn vị, vẫn giảm gần 10% so với hôm qua, giá trị đạt 811 tỷ đồng.

### Diễn biến sàn Hà Nội

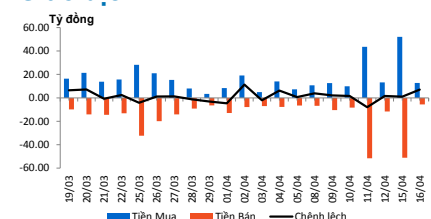
#### Cung cầu



#### Trung bình lệnh mua/bán



#### Giao dịch NĐTNN



Sau 30 phút mở cửa, lượng khớp lệnh của SHB chỉ hơn 300 ngàn đơn vị, SCR 260 ngàn, PVX 240 ngàn... HNX-Index không giảm mạnh nhờ giao dịch giá xanh tối thiểu ở NVB; trong khi đợt biến nhất có lẽ là LAS trước thông tin chia cổ tức khủng. HNX-Index giảm hơn 1% ngay từ đầu phiên giao dịch.

Sau một đợt bán quá đà, hàng loạt mã đã được gom khá mạnh; nhưng tâm lý giới đầu tư nhìn chung vẫn là thận trọng. Nhà đầu tư nước ngoài cũng chưa có dấu hiệu gom cổ phiếu.

SHB, VND, SHS, PVX... có lúc được gom mạnh trở lại từ gần 10h đã giúp tâm lý trên HNX hồi phục chút ít khi chỉ số chính thu hẹp đà giảm.

Cuối phiên sáng, Dòng tiền có dấu hiệu rất e ngại trên HNX, khi 5 mã SHB, SCR, PVX, SHS và KLS đã chiếm đến hơn 50% lượng khớp lệnh toàn sàn. Cổ phiếu dòng họ P có sắc xanh nhưng chỉ ở mức "le lói".

Kết phiên giao dịch hôm nay, chỉ số HNX-Index bất ngờ lấy lại sắc xanh về cuối phiên với mức tăng 0.54% lên 59.19. Khối lượng khớp lệnh đạt 31 triệu đơn vị, giảm gần 20% so với hôm qua, giá trị đạt 235 tỷ đồng.

Giao dịch trên HNX diễn ra giằng co suốt cả phiên và chuyển sang sắc xanh về cuối, nhờ SHB, SHS kịp nhích nhẹ, và KLS, PVX, VND,... duy trì đà tăng, NVB giữ nhịp chỉ số. LAS và DXP tăng khá với lượng giao dịch tích cực trong thời gian gần đây.

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Đồ thị chỉ số VN-Index



Đồ thị chỉ số HNX-Index

### Chỉ tiêu kỹ thuật của VN-index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	<b>Giảm</b>
Trung hạn	1 - 3 tháng	<b>Tăng</b>
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

### Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	<b>Giảm</b>
Thanh khoản	<b>Tăng</b>
Đánh giá dòng tiền	<b>Giảm</b>
Trạng thái ngắn hạn	<b>Giảm</b>
Tín hiệu mua/bán	N/A

### Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	520	***
Kháng cự 2	540	**
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	470-480	***
Hỗ trợ 2	440	**
Hỗ trợ 3	400	***

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (\*) Yếu; (\*\*) Trung Bình; (\*\*\*) Mạnh; (\*\*\*\*) Rất mạnh

### Chỉ tiêu kỹ thuật của HNX-Index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	<b>Giảm</b>
Trung hạn	1 - 3 tháng	<b>Tăng</b>
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

### Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	<b>Dao động</b>
Thanh khoản	<b>Yếu</b>
Đánh giá dòng tiền	<b>Yếu</b>
Trạng thái ngắn hạn	N/A
Tín hiệu mua/bán	N/A

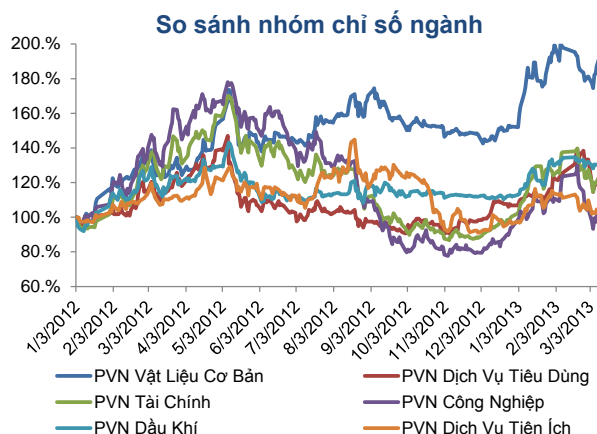
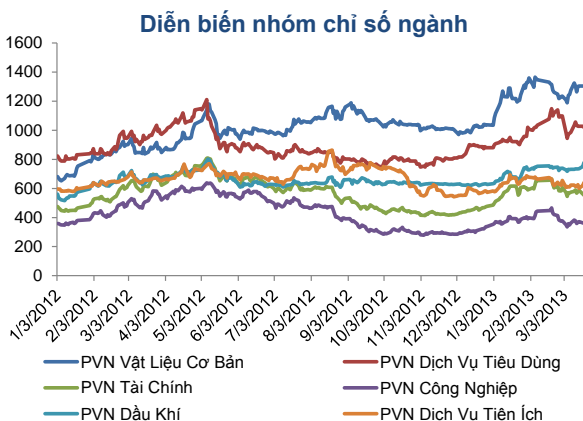
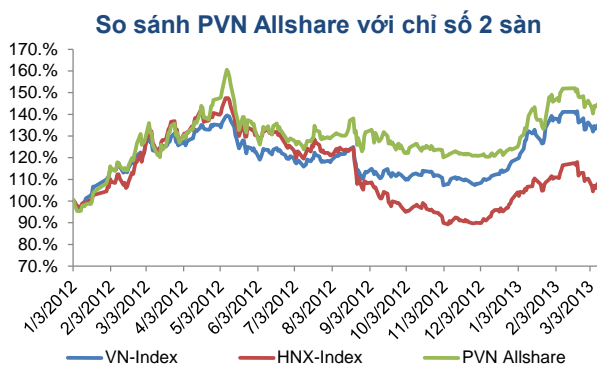
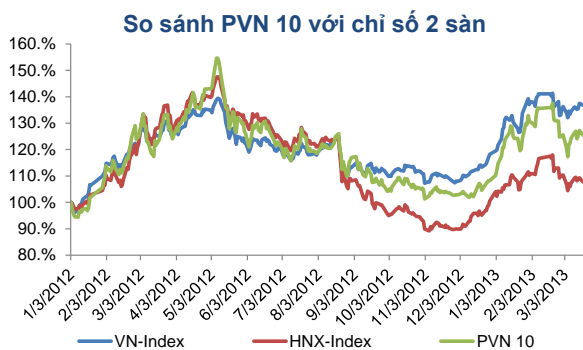
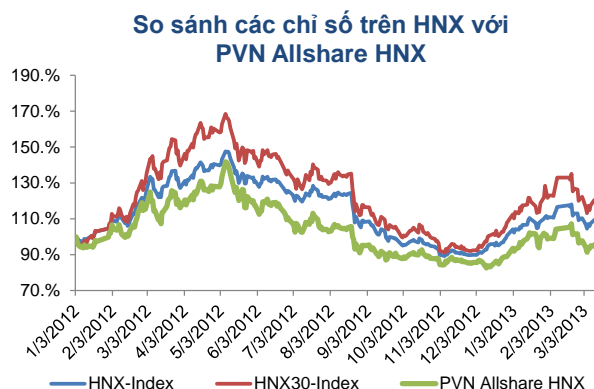
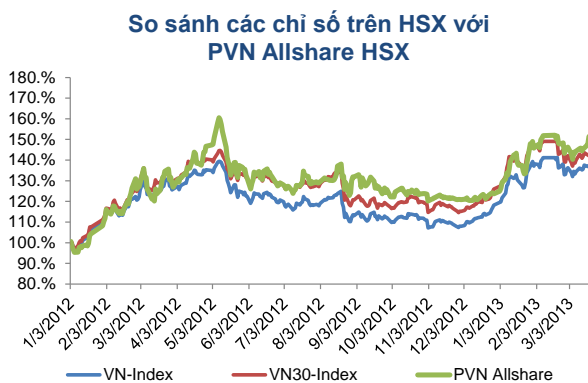
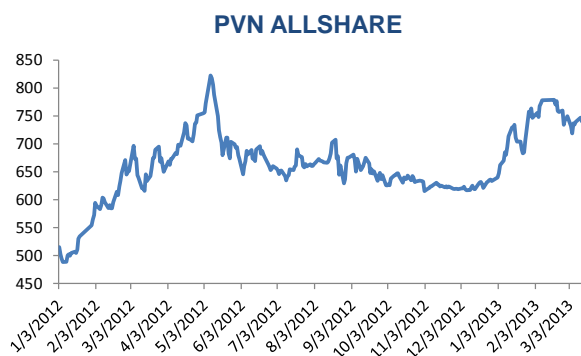
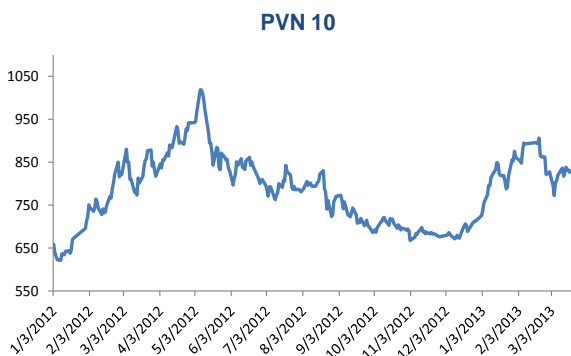
	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	62	**
Kháng cự 2	67.7	***
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	59	**
Hỗ trợ 2	58.6	**
Hỗ trợ 3	56.6	***

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (\*) Yếu; (\*\*) Trung Bình; (\*\*\*) Mạnh; (\*\*\*\*) Rất mạnh

# DIỄN BIẾN BỘ CHỈ SỐ PVN-INDEX

Bloomberg : PVNI <GO>

www.pvnindex.vn



## Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

7Phiên giao dịch hôm nay, trong 28 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 12 mã cổ phiếu đứng giá, 1 mã giảm giá và 9 mã tăng giá. Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này tăng 0.16% và tổng khối lượng giao dịch đạt mức 16.922 triệu đơn vị.

**Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 16/04:**

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Sàn
1	PCG	CTCP Đầu tư và Phát triển Gas Đô thị	5,400.0	-	→ 0.00	0.47	14.59	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	3,200.0	-	→ 0.00	0.31	29.09	HNX
3	PFL	Công ty cổ phần Dầu khí Đông Đô	2,100.0	64,700	→ 0.00	0.12	0.21	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	17,800.0	527,800	→ 0.00	1.46	1.19	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	10,500.0	46,000	↑ 0.96	0.97	6.65	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	2,300.0	-	→ 0.00	0.21	1.27	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	3,700.0	50,500	→ 0.00	0.37	N/A	HNX
8	PVC	Tổng Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí-CTCP	14,200.0	646,400	↑ 0.71	0.85	2.12	HNX
9	PVE	Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí-CTCP	6,700.0	5,600	↑ 1.52	1.17	3.06	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	7,600.0	62,900	→ 0.00	0.49	5.47	HNX
11	PVI	Công ty Cổ phần PVI	15,500.0	19,500	→ 0.00	0.66	7.83	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	3,900.0	200	↓ -2.50	0.37	1.83	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	13,700.0	554,575	→ 0.00	1.16	3.66	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	4,500.0	2,950,600	↑ 2.27	0.20	1.69	HNX
15	GAS	Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP	55,000.0	8,968,220	↓ -0.90	4.44	17.63	HSX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí-CTCP	44,000.0	584,740	→ 0.00	2.63	7.11	HSX
17	CNG	Công ty cổ phần CNG Việt Nam	28,000.0	28,080	↓ -0.36	1.28	3.41	HSX
18	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	7,700.0	31,060	↓ -1.28	0.66	5.62	HSX
19	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	17,000.0	890,420	↑ 3.66	0.97	4.19	HSX
20	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	30,800.0	48,900	↓ -1.91	1.50	4.35	HSX
21	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	2,700.0	115,320	→ 0.00	0.26	2.09	HSX
22	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	41,500.0	242,640	↑ 1.22	1.40	8.15	HSX
23	PVF	Tổng Công ty Tài Chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam	9,000.0	563,920	↓ -2.17	0.79	11.39	HSX
24	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4,400.0	388,240	↓ -2.22	0.45	40.00	HSX
25	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	3,700.0	5,380	↑ 2.78	0.35	2.47	HSX
26	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	1,500.0	27,340	↑ 7.14	0.14	0.78	HSX
27	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	9,000.0	91,470	↑ 1.12	0.68	2.70	HSX
28	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	3,700.0	8,120	↓ -5.13	0.34	2.43	HSX
29	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	4,300.0	7,000	→ 0.00	0.39	4.61	UPCOM
30	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	7,700.0	-	→ 0.00	0.72	0.00	UPCOM
31	PSP	CTCP Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ	4,500.0	7,200	↑ 2.27	0.46	13.58	UPCOM
32	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai -Bến Đình	4,400.0	6,400	↑ 10.00	0.39	3.95	UPCOM
32	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,800.0	-	→ 0.00	0.34	N/A	UPCOM



## THỐNG KÊ GIAO DỊCH

### HSX

#### 5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
				(1 triệu VNĐ)
VNM	120,000	121,000	0.83	126,926,462
GAS	55,500	55,000	-0.90	485,280,995
CSM	30,200	30,700	1.66	40,681,451
REE	19,200	19,200	0.00	32,055,820
CTG	18,600	18,600	0.00	27,103,891

#### 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VSG	700	800	100	14.29
PXM	1,400	1,500	100	7.14
TTP	26,000	27,800	1,800	6.92
TMS	19,000	20,300	1,300	6.84
VFG	39,700	42,400	2,700	6.80

#### 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
CDC	4,300	4,000	-300	-6.98
STG	14,500	13,500	-1,000	-6.90
VNL	13,300	12,400	-900	-6.77
CCI	9,000	8,400	-600	-6.67
CMG	4,600	4,300	-300	-6.52

#### 5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
DHG	128,084	DHG	128,290
VNM	58,691	VNM	60,409
DPM	11,331	GAS	15,029
VCB	10,829	VCB	13,327
PHR	9,977	MSN	11,478

### HNX

#### 5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
				(1 triệu VNĐ)
SHB	6,600	6,700	1.52	42,697
SCR	6,900	6,900	0.00	29,517
KLS	8,400	8,500	1.19	15,881
PVX	4,400	4,500	2.27	12,959
DXP	55,000	60,000	9.09	9,879

#### 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
HHL	800	900	100	12.50
VCS	8,000	8,800	800	10.00
SHN	1,000	1,100	100	10.00
CAN	21,000	23,100	2,100	10.00
XMC	6,000	6,600	600	10.00

#### 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
SD8	1,000	900	-100	-10.00
ILC	7,300	6,600	-700	-9.59
KMT	5,300	4,800	-500	-9.43
SAP	13,000	11,800	-1,200	-9.23
TST	3,500	3,200	-300	-8.57

#### 5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
DXP	5,863	AAA	1,028
PVS	2,025	VNR	889
DBC	1,378	SDT	615
TCT	1,103	PVS	540
PVC	480	VC1	296

# KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

## THÔNG TIN LIÊN HỆ

**Phòng Phân tích**

**E -mail: [research@psi.vn](mailto:research@psi.vn)**

**Tel: (84-4) 3934 3888**



**PSI**

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

*Trụ sở chính:*

**18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999**

*Chi nhánh TP.HCM:*

**Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT (84-8) 3914 6789; Fax(84-8) 3914 6969**

*Chi nhánh Vũng Tàu:*

**Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, phường 1, TP.Vũng Tàu– ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521**

*Chi nhánh Đà Nẵng:*

**Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng– ĐT: (84-0511)3899338; Fax: (84-0511) 3899339**